

TRANG QUÂN SỬ CŨ: VÙNG 4 CHIẾN THUẬT KIÊU HÙNG

TRUNG TƯỚNG ĐẶNG VĂN QUANG NGƯỜI HÙNG MẮC NẠN



Anh Phương Trần Văn Ngà

Lời bộc bạch của tác giả: Trước năm 1975 hay sau này ra hải ngoại có mấy ai còn nhớ Trung Tướng Đặng Văn Quang là một vị tướng hùng, lập nhiều chiến công nhất ở miền Tây Nam Bộ – Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long, ông bị hàm oan tội tham những góc của nền Đệ Nhị Cộng Hòa. Hầu hết quân nhân và dân chính hay những ai thường theo dõi báo chí thời bấy giờ đều tin như đinh đóng cột, Trung Tướng Đặng Văn Quang cựu Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật kiêm Đại Biểu Chính Phủ Miền Tây là một tướng lãnh

tham những góc mà chính báo giới (hình như tuần báo Diều Hâu, một tờ báo do một nhà báo Quân Đội chủ trương) xếp loại 4 tướng lãnh thanh liêm nhất: nhất Thắng nhì Chính tam Thanh tứ Trướng và 4 tướng tham những nhất: nhất Trí nhì Quang tam Lan tứ Quảng (nếu tôi có nhớ sai xin quý vị tướng lãnh và gia đình niệm tình tha thứ). Riêng về Trung Tướng Đặng Văn Quang, tương đối tôi có biết, nỗi oan khiên của ông dưới thời Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu dù Trung Tướng Đặng Văn Quang với 10 năm cấp bậc Trung Tướng (1965 – 1975), có lúc đảm nhận những chức vụ quan trọng: Phụ Tá Tổng Thống (Cố Vấn) đặc trách về Quân Sự, An Ninh Tình Báo Quốc Gia và Tổng Thư Ký Hội Đồng An Ninh Quốc Gia. Nhưng tiếc thay, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu hay phát ngôn viên chính phủ không có một lời đính chính người cộng tác gần gũi với Tổng Thống. Chính Trung Tướng Đặng Văn Quang cũng không có một lời cải chính công khai. Cựu Trung Tướng Đặng Văn Quang âm thầm gánh chịu nỗi oan khiên đó từ ngày còn ở trong nước cho đến ngày di tản ra nước ngoài ở Hoa Kỳ và Canada.

Nay, tác giả bài viết chỉ là một nhân viên cấp rất nhỏ dưới quyền thời xa xưa (trách nhiệm Trưởng Ban Thông Tin Báo Chí QĐ4 & V4CT) Trung Tướng Đặng Văn Quang giữ chức vụ Tư Lệnh, từ năm 1964 đến năm 1966. Tác giả biết sao nói vậy và nghĩ sao viết vậy, đúng với bản tính bộc trực của một người dân miền Tây – Nam Bộ chân chất.

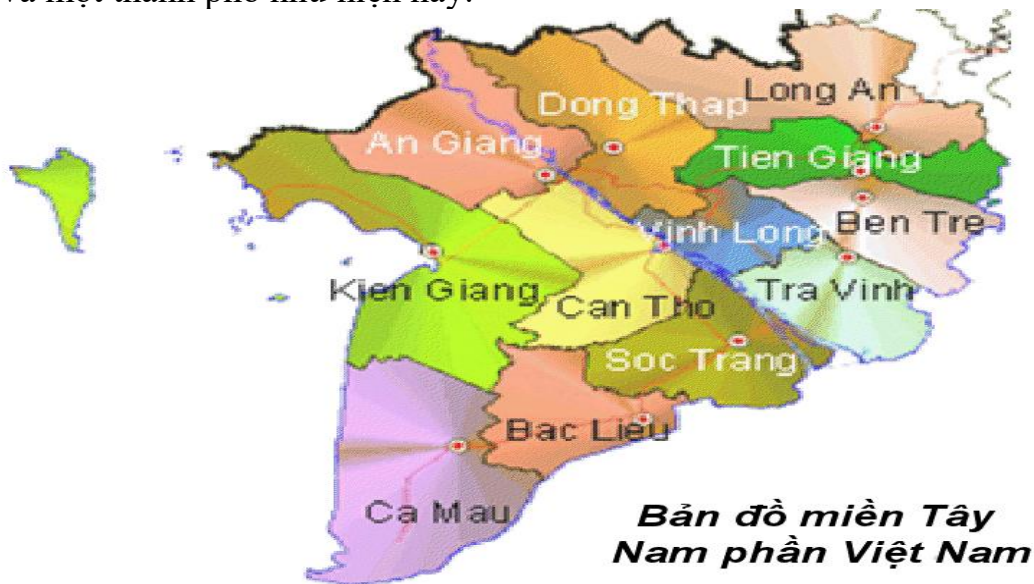
ĐẠI CƯƠNG

Trước ngày 30 tháng 4 năm 1975, từ Bến Hải, vĩ tuyến 17, miền bắc của lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa, xuôi nam, đến miền cuối Việt, mũi Cà Mau, được phân định thành 4 Vùng Chiến Thuật và sau này đổi thành 4 Quân Khu về mặt quân sự cũng như phương diện hành chánh, trực thuộc chánh quyền trung ương.

Mỗi Vùng Chiến Thuật hay Quân Khu chỉ huy về mặt quân sự, bên cạnh có Tòa Đại Biểu Chánh Phủ quản trị về mặt hành chánh, đặt các tỉnh trong vùng vào trách nhiệm của Vùng Chiến Thuật (Quân Khu) gọi là Tiểu khu. Vị Tư Lệnh Quân Khu hay Vùng Chiến Thuật kiêm nhiệm chức trách Đại Biểu Chánh Phủ vì là trong thời chiến. Các vị Tiểu Khu Trưởng cũng kiêm nhiệm chức vụ Tỉnh Trưởng và cấp quận - Chi khu cũng có Chi Khu Trưởng kiêm nhiệm Quận Trưởng. Ở cấp xã cũng có Phân Chi Khu Trưởng, nhưng Xã Trưởng lại do dân bầu.

ĐỊA LÝ - THỔ NHƯỠNG

Bản đồ miền Tây dưới đây do CSBV vẽ lại - Trước năm 1975, Long An thuộc Quân Khu 3 - Miền Đông và Miền Tây có 16 tỉnh, 92 quận, không phải chỉ có 12 tỉnh và một thành phố như hiện nay.



Trong phạm vi bài này, tôi chỉ đề cập đến các tỉnh Miền Tây, vùng đồng bằng sông Cửu Long còn gọi là Vùng 4 Chiến Thuật hay Quân Khu 4, một thời vang danh kiêu hùng.

Thị Xã Cần Thơ được mệnh danh là Thủ Đô của miền Tây – Nam Bộ nên có tên gọi là Tây Đô. Sở dĩ có tên gọi thân thương này vì ở đây có bản doanh Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật và Tòa Đại Biểu Chánh Phủ Miền Tây với các Nha Sở trực thuộc, có đài truyền hình, đài phát thanh và có cả nhật báo của tư nhân. Miền Tây là vùng đất có nhiều phù sa, trù phú nhất, trung tâm điểm của nền

kinh tế nông nghiệp phát triển và nghề nuôi cá nước ngọt cho đến ngày nay và tương lai.

Phía Bắc của Vùng 4 Chiến Thuật giáp với địa giới Vùng 3 Chiến Thuật. Phía Đông, kể từ bờ biển của tỉnh Gò Công, chạy dài qua nhiều tỉnh Định Tường, Kiến Hòa, Vĩnh Bình, Ba Xuyên, Bạc Liêu, An Xuyên (mũi Cà Mau), bờ biển tiếp tục chạy về hướng Tây Nam qua Kiên Giang đến Hà Tiên. Một bờ biển rất dài làm giàu cho ngành nuôi bắt hải sản ở biển và các loài thủy tộc ở vùng nước lợ. Từ phía Tây, Tây Nam, Tây Bắc giáp với nước láng giềng Campuchia.

Tóm lại, Vùng 4 Chiến Thuật - đồng bằng sông Cửu Long là vùng đất mới, màu mỡ, phì nhiêu nhất Việt Nam, thế mạnh về nông nghiệp và nuôi bắt thủy sản với nước mặn, nước lợ và nước ngọt quanh năm có thể đủ cung ứng cái ăn cho cả nước.

Sự hình thành vùng đất màu mỡ của miền đồng bằng Nam Bộ, nhờ con sông Cửu Long từ Biển Hồ (Tonlé Sap) của xứ Chùa Tháp chảy qua biên giới Việt Nam ở tỉnh địa đầu Châu Đốc với 2 nhánh gọi là sông Tiền và sông Hậu. còn gọi là Tiền Giang và Hậu Giang. Hai con sông chánh Tiền Giang và Hậu Giang, nước chảy ra biển Đông (Nam Hải) với 9 cửa nên gọi là Cửu Long Giang: cửa Đại, Tiểu, Ba Lai, Hàm Luông, Cổ Chiên, Cung Hậu, Định An, Bassac, Tranh Đề (tôi moi trong trí nhớ khi còn học tiểu học cách nay hơn 70 năm). Chính sông Tiền và sông Hậu tiếp đưa đất phù sa từ thượng nguồn sông Mékong (Cửu Long), theo dòng nước chảy đổ xuống từ tháng 5 đến tháng 10 âm lịch (cũng là mùa mưa và lũ lụt gọi là mùa nước nổi) xuôi về đồng bằng miền Tây Nam Bộ tạo thành một thổ nhưỡng màu mỡ phì nhiêu tuyệt vời do thiên nhiên ưu đãi ban tặng. Mỗi năm mũi Cà Mau được trường dài thêm ra biển.

Khi vào địa giới tỉnh Châu Đốc, sông Tiền chảy qua quận Tân Châu để xuôi ra biển qua các tỉnh Kiến Phong (Cao Lãnh), Sa Đéc, Vĩnh Long, Vĩnh Bình (Trà Vinh), Kiến Hòa (Bến Tre)... Sông Hậu chảy ngang qua tỉnh lỵ Châu Đốc từ 2 quận An Phú và Châu Phú, xuôi dòng về tỉnh An Giang (Long Xuyên), Phong Dinh (Cần Thơ), Vĩnh Long, Ba Xuyên (Sóc Trăng), Vĩnh Bình... Hai con sông Tiền và Hậu, tạo ra hàng chục phụ lưu lớn và nối liền hàng trăm phụ lưu nhỏ cũng như những kinh đào kết thành một mạng lưới đường thủy chằng chịt, sông nước hữu tình của khắp miền Tây Nam Bộ với 16 tỉnh và 92 quận...

VỀ MẶT QUÂN SỰ

Đồng bằng sông Cửu Long tức là Vùng 4 Chiến Thuật, chia thành 3 khu chiến có 3 Sư Đoàn Bộ Binh chính quy QLVNCH trách nhiệm. Khu Chiến Thuật Tiền Giang từ ranh giới của tỉnh Long An (V3CT) chạy xuống các tỉnh Định Tường (Mỹ Tho), Gò Công, Kiến Hòa (Bến Tre), Kiến Tường do Sư Đoàn 7 Bộ Binh trách nhiệm về an ninh lãnh thổ. Bộ Tư Lệnh SĐ 7 đặt tại Thị xã Mỹ Tho, sau chuyển qua Căn cứ Đồng Tâm, do SĐ 9 BB Mỹ bàn giao lại cho QLVNCH. Đây là các tỉnh tả ngạn của sông Tiền từ Biển Hồ (Tonlé Sap) ở xứ Chùa Tháp chảy xuống. Hữu ngạn sông Tiền có các tỉnh: Kiến Phong (Cao Lãnh), Sa Đéc, Vĩnh

Long, Vĩnh Bình (Trà Vinh). Bắc Mỹ Thuận còn gọi Bến phà Mỹ Thuận (nay thành cầu Mỹ Thuận) nằm trên thủy lộ sông Tiền, bên phà bên trái (nghĩa là từ Thủ Đô Sài Gòn đi xuống) thuộc tỉnh Định Tường, bên phải thuộc tỉnh Sa Đéc và Vĩnh Long. Các tỉnh ở hữu ngạn sông Tiền tức là các tiểu khu về mặt quân sự thuộc Khu 41 Chiến Thuật, đặt thuộc quyền trách nhiệm của Sư Đoàn 9 BB, bản doanh tại Thị xã Sa Đéc.

Các tỉnh bị ảnh hưởng trực tiếp của con sông Hậu mà người Cần Thơ thường gọi theo người Pháp là sông Bassac. Khu 42 Chiến Thuật của vùng sông Hậu này, gồm các Tiểu khu Phong Dinh, Ba Xuyên, Chương Thiện, Kiên Giang (Rạch Giá), Bạc Liêu và An Xuyên (Cà Mau). Hai tỉnh Châu Đốc và An Giang có lúc thuộc Khu 42 Chiến Thuật, có lúc thuộc Biệt Khu 44 hay Khu 41 Chiến Thuật.

Hồi thời còn là Vùng Chiến Thuật, V4CT có thêm Biệt Khu 44 (trương đương với Khu chiến thuật – Sư đoàn), bản doanh đặt tại Cao Lãnh (tỉnh Kiến Phong) bao gồm các tỉnh Kiến Phong, Kiến Tường, Châu Đốc (các tỉnh có biên giới với nước láng giềng Kampuchia nên có rất nhiều trại Lực Lượng Đặc Biệt - Trại Biệt Kích, thiết đặt tại các vùng biên cương này). Mỗi trại Biệt Kích gọi là A, nhiều trại A trong một khu vực trực thuộc B và cấp cao hơn B, chỉ huy tổng quát ở cấp Vùng, gọi là C nên Vùng 4 Chiến Thuật có C4 - LLDB, bản doanh đặt ở sân bay cũ Cần Thơ.

Biệt Khu 44 có 5 vị Tư Lệnh tạo dấu ấn khó quên đối với những chiến sĩ phục vụ ở khu vực trọng yếu này, có cùng biên giới với xứ Chùa Tháp – Kampuchia. Vị Tư Lệnh thứ nhất là Đại Tá Nguyễn Hữu Hạnh có đến 16 đứa con được Tòa Thánh Vatican vinh danh (Tham Mưu Trưởng QĐ4). Khi làm Tư Lệnh Biệt Khu 44 được vinh thăng Chuẩn Tướng và sau ngày 30.4.75, Chuẩn Tướng Hạnh lộ nguyên hình là Việt gian cộng sản nằm vùng. Giờ thứ 25 của ngày 30.4.75, Chuẩn Tướng Nguyễn Hữu Hạnh được cử làm quyền Tổng Tham Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham Mưu khi Trung Tướng Vĩnh Lộc, vị Tổng Tham Mưu Trưởng cuối cùng của QLVNCH lên tàu Hải Quân đi tỵ nạn. Vị Tư Lệnh thứ hai là Đại Tá Phạm Văn Phú được vinh thăng Chuẩn Tướng. Khi thuyền chuyển về Vùng I Chiến Thuật, Chuẩn Tướng Phú làm Tư Lệnh Sư Đoàn 1 Bộ Binh. Sau lên Thiếu Tướng được bổ nhiệm chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 2 & Vùng 2 Chiến Thuật cho đến ngày V2CT “di tản chiến thuật” bị thảm và Thiếu Tướng Phạm Văn Phú tuần tiết chết vào ngày đen tối của chính thể VNCH 30.4.75. Vị Đại Tá Tư Lệnh thứ ba là Đại Tá Võ Hữu Hạnh (thời gian cầm quyền rất ngắn nên không được đeo sao như 2 vị tiền nhiệm). Vị Tư Lệnh thứ tư, Đại Tá Trần Văn Hai, nguyên Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia, vinh thăng Chuẩn Tướng và đơn vị cuối cùng, Tư Lệnh Sư Đoàn 7 BB và tuần tiết chết vì sự đầu hàng của Đại Tướng Dương Văn Minh, ngày 30.4.1975. Người Tư Lệnh thứ năm, cũng là vị Tư Lệnh cuối cùng của BK44, nổi tiếng là mê đào hát BT, bị vợ ghen tung bùng hoa lá làm hư bột hư đường nên không bắt được 1 sao như 3 vị Tư Lệnh tiền nhiệm. Tiếc thay! Cái khổ của người sĩ quan mê đào hát làm tắt nghẽn con đường hoạn lộ đang mở rộng thênh thang ở phía trước vì

ông Đại Tá Tư Lệnh này thuộc gia đình quý phái “hoàng tộc” đang “trị vì thiên hạ”.

Tại Cần Thơ, có Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 4 và Vùng 4 Chiến Thuật cũng như Toà Đại Biểu Chánh Phủ Miền Tây đặt bản doanh ở đây.

Tôi từng làm sĩ quan Thông tin Báo chí của đại đơn vị này từ năm 64 đến đầu năm 1970, trải qua thời 7 vị tướng làm Tư Lệnh, trong đó có Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu, sau là Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa với 2 nhiệm kỳ.

NHỮNG NĂM THÁNG VANG DANH VÙNG 4 CHIẾN THUẬT

Sau cuộc lật đổ nền Đệ nhất Cộng hòa 1.11.1963, Đại tá Bùi Hữu Nhơn, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB vinh thăng Thiếu Tướng, về đảm trách Tư Lệnh Quân Khu 5 (Quân đoàn 4 & V4CT sau này) thay thế Thiếu tướng Huỳnh Văn Cao?) Ở chức vụ này, Thiếu Tướng Bùi Hữu Nhơn đảm nhận rất ngắn, chừng một vài tháng và Thiếu Tướng Nhơn được điều về Trung ương – Sài Gòn. Trong vòng 1 năm sau, Thiếu Tướng Bùi Hữu Nhơn bị giải ngũ vì không cùng phe cánh với các vị tướng khác đang nắm quyền lãnh đạo đất nước lúc bấy giờ (mặc dù cùng khoá với Đại tướng Nguyễn Khánh và Trần Thiện Khiêm). Hiện cựu Thiếu Tướng Bùi Hữu Nhơn đang cư ngụ tại California (đã qua đời thời cao điểm COVID 19). Trung Tá Cao Hảo Hón Tư Lệnh Phó Sư đoàn 21 BB vinh thăng Đại tá giữ chức Tư Lệnh SĐ. 21BB (thay Thiếu Tướng Bùi Hữu Nhơn). Giai đoạn này, tôi đang phục vụ tại BCH Trung đoàn 33 BB, Bộ Chỉ Huy Hành Quân của Trung đoàn đóng tại Chà Là (Giá Ngựa) thuộc vùng gần U Minh Hạ, tỉnh An Xuyên (Cà Mau).

Đây là thời điểm. lên lon thăng chức và thay đổi cấp chỉ huy đơn vị xoành xạch vì có nhiều cuộc “chỉnh lý, biểu dương lực lượng - xuống đường - biểu tình”, thay đổi cấp lãnh đạo, chỉ huy... như ăn cơm bữa tại trung ương Sài Gòn và tại các đại đơn vị.

TRUNG TƯỚNG NGUYỄN HỮU CỐ

Trước ngày đảo chánh 1.11.63, Đại Tá Nguyễn Hữu Cố hình như giữ chức vụ Tư Lệnh Phó Quân Đoàn 3 do Thiếu Tướng Tôn Thất Đính làm Tư Lệnh và ông là một trong 2 vị Đại Tá (Đại Tá Nguyễn Văn Thiệu Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh) nòng cốt cùng với các vị tướng lãnh khác trong cuộc lật đổ nền Đệ Nhất Cộng Hòa.

Sau cuộc đảo chánh, Đại Tá Cố, Đại Tá Thiệu được thăng lên Thiếu Tướng 2 sao và giữ những chức vụ cao cấp trong Hội Đồng Tướng Lãnh tại trung ương. Thiếu Tướng Cố được phân công về nắm chức Tư Lệnh Quân Đoàn 4 (Quân Khu 5 ở Cần Thơ mà Đại Tá Trần Thiện Khiêm từng làm Tư Lệnh đem quân về cứu nguy Tổng Thống Ngô Đình Diệm trong cuộc đảo chánh hụt ngày 11.11.60 do phe Đại Tá Nguyễn Chánh Thi cầm đầu nên Đại Tá Khiêm được vinh thăng Thiếu Tướng



trong chiến công này). Tướng Khiêm được đổi về trung ương đảm nhận chức vụ cao hơn, Tham Muu Trưởng Bộ Tổng Tham Muu và cũng là cái họa sau này cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm, Tướng Khiêm, một người chủ xướng quan trọng trong cuộc đảo chánh thành công 1.11.63. Trung Tướng Có về Cần Thơ sau Thiếu Tướng Bùi Hữu Nhơn, cũng một thời gian ngắn và được chuyển về trung ương, giữ chức vụ cao hơn. Có thời quyền lực cao nhất của chánh thể VNCH với 3 nhân vật gọi là “chóp bu” mà CSBV thường rêu rao là Thiệu-Kỳ-Có. Tôi ở dưới quyền của vị Tư Lệnh Nguyễn Hữu Có một thời gian rất ngắn,

chừng hơn 1 tuần.

Được biết Trung Tướng Nguyễn Hữu Có tốt nghiệp Khóa 1 Đập Đá tức Khóa Phan Bội Châu thời Quốc Trưởng Bảo Đại năm 1948 - 1949 tại Huế. Thiếu Úy Nguyễn Hữu Có đỗ Thủ khoa khóa này, ông nguyên là thiếu sinh quân được tuyển đi học. Sau những tháng thụ huấn tại đây, 10 sĩ quan đỗ đầu được Quân đội Pháp đưa sang Pháp học tiếp 1 năm tại trường École d'Application d'Infanterie Coetquidan ở tỉnh Bretagne. Mười sĩ quan được tuyển chọn theo học khóa đặc biệt đó gồm có các Thiếu Úy: Nguyễn Hữu Có, Nguyễn Văn Thiệu, Đặng Văn Quang, Nguyễn Văn Chuân... Trong khóa 1 Đập Đá, Thiếu Úy trẻ tuổi nhất là Đặng Văn Quang vì ông sinh năm 1929, khi tốt nghiệp Thiếu Úy tại Huế năm 1948 - 1949 vừa tròn 19 tuổi. Các vị tốt nghiệp các khóa sĩ quan dưới triều đại Quốc Trưởng Bảo Đại đầu tiên hầu hết đều nắm giữ những chức vụ quan trọng trong guồng máy lãnh đạo quân sự quốc gia nền Đệ Nhị Cộng Hòa.

TRUNG TƯỚNG DƯƠNG VĂN ĐỨC

Tiếp theo vị Tư Lệnh tiền nhiệm là Trung Tướng Dương Văn Đức. Đây là một sĩ quan cấp tướng làm việc nhiều hơn nói, gương mặt vị tướng này làm lì, uy nghiêm, thuộc cấp kính sợ... với cái liếc mắt nhìn thuộc cấp rất “có thần” của một cấp chỉ huy.

Trung Tướng ĐƯƠNG VĂN ĐỨC
Tư Lệnh Quân Đoàn IV và Vùng 4 Chiến Thuật



(1925 - 2000)

Trong suốt thời gian tôi làm sĩ quan Thông Tin & Báo Chí QĐ4 & V4CT (lúc đó Ban TTBC chưa có quy chế tổ chức rõ ràng, trực thuộc Phòng 5 – CTTL, sau này trực thuộc Khối CTCT) thường làm việc trực tiếp với quý vị Tư Lệnh hoặc qua trung gian của vị Tham Mưu Trưởng hoặc Tham Mưu Phó Chiến Tranh Chính Trị. Nhưng, tôi thường tháp tùng cùng ngồi trên chiếc trực thăng chỉ huy của vị Tư Lệnh QĐ4 & V4CT làm nhiệm vụ của sĩ quan thông tin báo chí ghi nhận, phổ biến tin tức và hình ảnh.

Trong thời gian gần 7 năm với chức vụ nóng hổi này vì gần “Mặt Trời”, tôi

chưa gặp một ông tướng thứ hai có cái uy như Trung Tướng Dương Văn Đức. Tôi cũng chưa hề thấy ông tướng Đức có một nụ cười với ai dù là khi đang dự một bữa tiệc tiếp tân của tỉnh hay đơn vị quân sự nào đó. Tướng Đức miệt mài làm việc, không kể thời gian, ít tiếp xúc với thuộc cấp khi không có chuyện thật cần thiết.

Chính thời điểm làm Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật, Trung Tướng Dương Văn Đức là người đầu tiên có kế hoạch “thu phục nhân tâm”, thành lập các Đại đội, Tiểu đoàn địa phương quy tụ các cựu chiến sĩ của giáo phái Hòa Hảo ở các tỉnh Phong Dinh, Vĩnh Long, Sa Đéc, Châu Đốc, An Giang, Kiến Phong, Kiến Tường... và các cựu chiến sĩ đạo Cao Đài ở An Xuyên, Bạc Liêu, Kiên Giang ... có tinh thần chống cộng cao độ.

Với tư cách là sĩ quan thông tin báo chí, tôi thường cùng với sĩ quan tùy viên của vị Tư Lệnh đi đây đi đó với “Mặt Trời” nên tôi cũng hiểu ít nhiều cá tính của mỗi vị.

Thời Trung Tướng Dương Văn Đức làm Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật, bỗng dưng ông tướng “nổi hứng” hay ai thúc đẩy làm cuộc biểu dương lực lượng, đưa quân về Thủ Đô Sài Gòn (sau cuộc chỉnh lý của Trung Tướng - Đại Tướng Nguyễn Khánh). Đại quân của QĐ4 tiến tới gần Phú Lâm thì dừng lại, theo lẽ, thế mạnh của QĐ4 lúc bấy giờ và trong Thủ Đô đã có đơn vị nội ứng sẽ làm chủ tình hình một cách dễ dàng và hạ bệ những vị tướng đang nắm quyền trong tầm tay. Nhưng, Trung Tướng Đức không có cơ duyên làm nên chuyện lớn (tốt hay xấu hơn cho đất nước?), vì có sứ giả ở Sài Gòn bay xuống (hình như là Tướng Nguyễn Cao Kỳ) thảo luận, điều đình với điều kiện gì đó, ông Tướng Đức ra lệnh cho các đơn vị cơ hữu của QĐ4 lui binh về vị trí cũ, nghĩa là rút lui về Vùng 4 Chiến Thuật. Có lẽ, thâm tâm của Tướng Đức tin rằng qua cuộc điều đình thỏa thuận ở Phú Lâm, ông sẽ trở về Cần Thơ làm việc lại một cách bằng an, nghĩa là

chức vụ Tư Lệnh QĐ4 & V4CT không vượt khỏi tầm tay ông. Nhưng bé cái làm tai hại, ông Tướng rất đáng thương của chúng ta vì luôn có tinh thần kỷ luật của một quân nhân gương mẫu và đúng là ông Tướng võ biên (xin lỗi thiếu mưu trí đối với vài tướng lĩnh khác) được “mời” về Sài Gòn và ông ngoan ngoãn tuân lệnh thượng cấp. Sau đó, ông bị bắt tạm giam và đưa ra tòa án quân sự xét xử chỉ bị giải ngũ (không nhớ rõ có bị lột lon và bao nhiêu ngày trọng cấm như đàn em của Tướng Đức?). Có lẽ vì uất hận, thua trí người khác, vốn đàn em của ông, làm ông Tướng Dương Văn Đức trở thành một người mất trí sau này. Đến khi CSBV cưỡng chiếm miền Nam, thật bất hạnh cho vị Tướng mà tôi kính mến nhất, Trung Tướng Dương Văn Đức cũng bị bắt đi tù cải tạo và khi được thả ra, không bao lâu sau, ông chết tại quê nhà trong âm thầm lặng lẽ (có tin đồn do VC giết?).

Cuộc đời của Trung Tướng Dương Văn Đức có thể tóm gọn, một cấp huy có tài nhưng bất phùng thời. Dưới thời Đế Nhất Cộng Hòa, ông thăng quan tiến chức rất nhanh và vì tính bộc trực và thiếu chánh trị nên ông bị Thủ Tướng (Tổng Thống) Ngô Đình Diệm không cho Thiếu Tướng Dương Văn Đức nắm binh quyền nữa mà được “cất nhắc” qua ngành ngoại giao với chức vụ Đại Sứ ở Nam Triều Tiên? Vào ngành ngoại giao, làm việc ở ngoại quốc nên ông Tướng có vợ là người Đức. Khi cuộc đảo chánh 1.11.1963 thành công, Thiếu Tướng Dương Văn Đức cũng được vinh thăng 1 cấp lên Trung Tướng và cuộc đời binh nghiệp của ông chấm dứt bị đát với chức vụ cuối cùng Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật.

TRUNG TƯỚNG NGUYỄN VĂN THIỆU

Khi Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu về Vùng 4 Chiến Thuật thay thế Trung Tướng Dương Văn Đức bị tước hết binh quyền và giải ngũ, lúc đó ông còn mang lon Thiếu Tướng 2 sao và Trung Tướng Nguyễn Khánh gán thêm 1 sao nữa. Lúc bấy giờ quyền binh điều hành, lãnh đạo quốc gia do Trung Tướng Nguyễn Khánh nắm hết.

Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu về giữ chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật kiêm Đại Biểu Chánh Phủ Miền Tây. Tại 3 khu chiến thuật với 3



vị Đại Tá sau này đều được vinh thăng Trung Tướng, có một thời gian làm Tư Lệnh Vùng Chiến Thuật. Khu Chiến Thuật Tiền Giang với Sư Đoàn 7 BB trách nhiệm, Đại Tá Nguyễn Bảo Trị - Tư Lệnh, sau lên Trung Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn 3 & V3CT. Khu 41 Chiến Thuật, Đại Tá Vĩnh Lộc Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh và khi lên Trung Tướng giữ chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 2 & V2CT. Thời gian nắm chức Tư Lệnh SĐ9 BB, Chuẩn Tướng Vĩnh Lộc “dính” mối tình với ca sĩ MH, kéo dài cho đến ngày ông mất với 7 mặt con, qua đời ở Houston - Texas với tuổi 83. Khu 42 Chiến Thuật, Đại Tá Đặng Văn

Quang đang giữ chức Trưởng Phòng 4 Bộ Tổng Tham Mưu (quyền hành như vị Tổng Cục Trưởng Tiếp Vận sau này) được bổ nhiệm về làm Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh thay thế Đại Tá Cao Hảo Hớn về trung ương nhận nhiệm vụ mới. Đại Tá Đặng Văn Quang khi được thăng lên Chuẩn Tướng, sau lên Thiếu Tướng về đảm nhận chức vụ Tư Lệnh QĐ4 & V4CT tiếp nối Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu và sau đó, ông được vinh thăng Trung Tướng năm 1965.

Xin mở dấu ngoặt ở đây. Chính Trung Tướng Nguyễn Khánh có sáng kiến tạo thêm cấp tướng 1 sao gọi là Chuẩn Tướng. Lần đầu tiên, 3 vị Đại Tá Tư Lệnh 3 sư đoàn thuộc QĐ4 là Đại Tá Đặng Văn Quang, Đại Tá Vĩnh Lộc, Đại Tá Nguyễn Bảo Trị cùng với một số Đại Tá khác được gắn 1 sao tại bạch dinh ở Vũng Tàu năm 1964. Đây có thể nói dấu ấn quan trọng của Quân Đội có cấp tướng mới 1 sao và các vị Đại Tá nói trên là những cấp chỉ huy cấp sư đoàn hay tương đương như đồng loạt được phong lên hàng Chuẩn tướng đầu tiên. Cũng thời Trung Tướng - Đại Tướng Nguyễn Khánh quy chế quân nhân hiện dịch và trừ bị được ban hành và Tư Lệnh Sư Đoàn có công trạng sẽ được gắn 2 sao, Quân Đoàn 3 sao, Lữ Đoàn Trưởng 1 sao, Trung Đoàn Trưởng 3 mai bạc, Tiểu Đoàn Trưởng 2 mai bạc... (Đại Tướng Nguyễn Khánh cư ngụ khá lâu tại Sacramento và qua đời ở San Jose). Tôi nhớ mãi, ngạch quân nhân trừ bị khi tốt nghiệp (sau 1955 - từ khóa 6...) ra trường sĩ quan Thủ Đức mang lon Chuẩn Úy. Những sĩ quan ngành Bảo An, sau này gọi là Địa Phương Quân cũng học tại trường sĩ quan Thủ Đức như chủ lực quân được đeo lon Thiếu Úy dù không có bằng Trung học ĐNC, chỉ có chứng chỉ tam nhị cũng tình nguyện dự thi tuyển vào được. Trong khi đó từ Khóa 13 Thủ Đức (1962) trở về sau sinh viên sĩ quan chủ lực quân phải có văn bằng tối thiểu Tú Tài 1 và tương đương. Những Chuẩn Úy từ khóa 6 và các khóa sau, có người mang lon Chuẩn Úy 5-6 năm mà vẫn chưa "tự động" lên Thiếu Úy. Với quy chế mới thời Tướng Khánh, cấp Chuẩn Úy ra trường đúng 1 năm không vi phạm kỷ luật quan trọng đương nhiên lên Thiếu Úy mà là Thiếu Úy tạm thời (nhiệm chức) và 1 năm sau mới lên Thiếu Úy thực thụ. Như vậy, từ Chuẩn Úy mới ra trường, đúng 2 năm sau lên Thiếu Úy thực thụ và 2 năm sau nữa được thăng Trung úy như bên ngạch hiện dịch. Tất cả sĩ quan cấp Chuẩn Úy của Khóa 13 Thủ Đức đương nhiên được đặc ân hưởng trọn vẹn quy chế mới mẻ này. Khóa 13 Thủ Đức ra trường ngày 28.12.62 đến cuối năm 63 (sau cuộc đảo chánh 1.11.63) được 1 năm vài ngày, đương nhiên đeo 1 mai vàng và các khóa Thủ Đức trước cũng đều lên lon Thiếu Úy và được hội tó hưởng thâm niên cấp bậc.

Khi Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu về Vùng 4 Chiến Thuật gần cuối năm 1964, chiến trường vùng đồng bằng sông Cửu Long bắt đầu sôi động. Sôi động nhất và cũng là lúc QLVNCH thu gặt nhiều chiến thắng về vang nhất, đó là thời Trung Tướng Đặng Văn Quang làm Tư Lệnh nối tiếp Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu về trung ương nhận nhiệm vụ mới.

TRUNG TƯỚNG ĐẶNG VĂN QUANG

Những ai từng phục vụ trong các đơn vị thuộc Vùng 4 Chiến Thuật thời gian 1964



- 65 - 66... có thể biết khá rõ về tài lãnh đạo chỉ huy của một vị tướng tài trong thời chiến - Trung Tướng Đặng Văn Quang, giữ chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật kiêm Đại Biểu Chánh Phủ Miền Tây rất “mát tay”, là thời điểm kiêu hùng nhất của quân dân miền Tây, chiến thắng nối tiếp chiến thắng, an ninh lãnh thổ được vững chắc nhất.

Với 3 sư đoàn bộ binh tinh nhuệ cùng các đơn vị Biệt Động Quân biệt lập, các trại Lực Lượng Đặc Biệt biên phòng ở dọc theo biên

giới từ Hà Tiên qua Châu Đốc, Kiến Phong và Kiến Tường, trên 200 cây số làm rào cản sự xâm nhập vũ khí, tiếp liệu và bộ đội chính quy CSBV xâm nhập qua từ bên xứ Chùa Tháp – Kampuchia. Cũng thời Trung Tướng Đặng Văn Quang, 3 sư đoàn cơ hữu của QĐ4: Sư Đoàn 7, 9, 21 Bộ Binh - bộ binh là hoàng hậu của chiến trường như một vị tướng của quân đội Pháp đã nói. Các đơn vị này đều tạo nhiều chiến thắng về vang liên tục, đặt tên riêng các cuộc hành quân cấp sư đoàn. Khu Chiên Tiên Giang với SĐ7BB, tên cuộc hành quân là Tiên Giang (Tiên Giang 1,2,3...). Khu 41 Chiến Thuật với tên cuộc hành quân của SĐ9BB là Cứu Long và SĐ21BB – Khu 42 Chiến Thuật với tên gọi là Dân Chí.

Riêng Sư Đoàn 21 Bộ Binh, từ lúc Đại Tá Đặng Văn Quang về làm Tư Lệnh, ông đã đặt tên Dân Chí cho các cuộc hành quân sư đoàn. Các cuộc hành quân nhỏ cấp Tiểu khu và Trung đoàn cơ hữu của Khu 42 Chiến Thuật cũng dùng tên Dân Chí và kèm theo TK là cấp tiểu khu và TRĐ ở cấp trung đoàn... Vì vậy, khi Tướng Quang về Cần Thơ, ông đã ra lệnh 3 SĐ thuộc quyền cũng đều có tên như nêu trên. Thời điểm này, Ban Thông Tin Báo Chí của chúng tôi được cung chịu nhất và đích thân Trung Tướng Quang cho thêm nhiều phương tiện, thiết lập được 1 nhà in để in bán nguyệt san Chiến Sĩ Miền Tây mà tôi là Tổng Thư Ký Tòa Soạn. Ban Thông Tin Báo Chí được tăng cường thêm nhiều người có khả năng như nhà văn Nguyễn Vũ - Vũ Ngự Chiêu, nhà thơ Tô Thùy Yên - Đinh Thành Tiên, giáo sư triết: Lê Văn Tấn - Nguyễn Văn Oánh (họ và chữ lót có thể sai), giáo sư Pháp văn Phan Thông Hảo, kỹ sư Canh nông Nguyễn văn Hoàng, luật sư Võ Tứ Cầu, Mai Hòa - một phóng viên chiến trường nổi tiếng, cơ hữu của Ban TTBC/QĐ4... và có vài sĩ quan vừa ra trường được ông tướng xin hoặc thuyên chuyển về đây. Ban Thông Tin Báo Chí lúc này lên cao điểm và mở rộng về thông tin, viết phóng sự chiến trường cung cấp cho phát thanh và cả báo chí trung ương. Nhà in riêng của QĐ4 (in truyền đơn, báo bán nguyệt san Chiến Sĩ Miền Tây, in 2 tập sách cái nhìn mới mẻ về xây dựng nông thôn, chính Trung Tướng Quang gọi anh Tấn và anh Oánh lên văn phòng, ông chỉ thị 2 anh viết về đề tài này do sự chỉ

đạo của ông Tướng và đích thân ông sửa chữa, hiệu đính hoàn chỉnh mới xuất bản). Ngoài ra chúng tôi có chương trình phát thanh trên hệ thống Đài Phát Thanh Ba Xuyên gọi là Tiếng Nói Vùng 4 Chiến Thuật (Đài PT Ba Xuyên ở trên đường từ Thị xã Khánh Hưng – Sóc Trăng đi Bãi Xàu - quận lỵ Châu Thành hay Mỹ Xuyên, nơi bán đuông chà là sống và món nhậu tại chỗ, nhiều nhất ở miền Tây). Tóm lại, thời Trung Tướng Đặng Văn Quang “trị vì” miền Tây là thời cực thịnh của Ban Thông Tin Báo Chí do tôi làm Trưởng Ban, bên cạnh có 1 Thiếu Tá và 2 Đại Úy Mỹ làm cố vấn cùng với nhân viên 8 người, quân số ngang bằng với Ban TTBC của QĐ4. Chúng tôi làm việc rất dễ dàng, khi nghe có tin chiến thắng hay những cuộc hành quân lớn cấp sư đoàn với tên Tiền Giang, Cửu Long, Dân Chí chúng tôi biết thuộc khu chiến thuật nào, xin trực thăng đưa ký giả VN hoặc ngoại quốc đang ở Sài Gòn đến ngay mặt trận. Nếu phía VN chưa có phương tiện thì cố vấn Mỹ xin cho chúng tôi ngay. Thí dụ cuộc hành quân Tiền Giang, chiến thắng vẻ vang, ông Tướng Vùng ra lệnh Ban Thông Tin Báo Chí mời ký giả từ Sài Gòn xuống quay phim, chụp hình, thực hiện phóng sự. Chúng tôi liên lạc với Đ7 đưa xe về Sài Gòn đón ký giả xuống Mỹ Tho và đến BTL/Đ7 ở Mỹ Tho để có thể giúp phương tiện trực thăng đưa đến chiến địa. Khi Sư Đoàn 21 BB có cuộc hành quân Dân Chí ở rừng U Minh - Cà Mau và chiến thắng lớn, muốn mời ký giả xuống thì chúng tôi phải vận động, xin cấp 1 hay 2 chiếc trực thăng từ Sài Gòn (sau này, thường thông qua Khối Thông Tin Giao Tế Dân Sự của Tổng Cục Chính Trị mời giúp và xin phương tiện với Tổng Cục Tiếp Vận).

Nếu tôi nhớ không lầm, tên các cuộc hành quân của các Sư đoàn không thay đổi khi Thiếu Tướng Nguyễn Văn Mạnh về thay thế Trung Tướng Đặng Văn Quang. Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng về thay thế Thiếu Tướng Nguyễn Văn Mạnh sau vụ Tết Mậu Thân 68, Trung Tướng Thắng có thay tên các cuộc hành quân, tên một vị tướng anh hùng đã chống quân ngoại xâm Pháp tại chiến trường miền Tây: Trương Công Định.

Năm 1966, Trung Tướng Đặng Văn Quang được Thiếu Tướng Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương Nguyễn Cao Kỳ “mời” về giữ chức vụ nghe thì lớn lắm, Tổng Ủy Viên Kế Hoạch trong Nội Các Chiến Tranh. Đây là chức vụ “ngồi chơi xơi nước”, Trung Tướng Quang là một vị tướng trẻ (35-36 tuổi đã đeo 3 sao) và đã hoàn thành chức trách tuyệt vời ở miền Tây tạo nhiều chiến thắng vẻ vang và được lòng dân chúng, nhất là lực lượng giáo phái Phật Giáo Hòa Hào tin tưởng và kính trọng. Có thể nói Tướng Quang là Tướng Vùng Chiến Thuật có nhiều uy tín nhất lúc bấy giờ. Ông lại có công rất lớn trong việc vận động đặt nền móng thành lập Viện Đại Học Cần Thơ, chính Trung Tướng Quang là vị tướng Vùng đã xây dựng một nghĩa trang Quân Đội rộng lớn khang trang tại Cần Thơ chỉ thua tầm vóc Nghĩa Trang Quân Đội (Biên Hòa). Trung Tướng Đặng Văn Quang đã hỗ trợ hết mình nhà văn nhà báo An Khê Nguyễn Bình Thịnh xuất bản tờ nhật báo Miền Tây, tòa soạn đặt gần bến Ninh Kiều mà tôi là “con thoi” (lo giúp đỡ tờ báo) giữa Trung Tướng Đặng Văn Quang và nhà văn An Khê (sau này thời Thiếu Tướng

Nguyễn Văn Mạnh tờ báo sống ngoặc ngoải, đến Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng về thì nhật báo Miền Tây “tắt thở”). Tờ nhật báo Miền Tây là tờ báo đầu tiên trong lịch sử báo chí VN xuất bản tại miền Tây. Hiện nay, Ban biên tập của nhật báo Miền Tây do nhà văn An Khê làm chủ nhiệm (cựu Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng bị thương nặng thành phế binh và anh An Khê đã chết ở Pháp chừng hơn 10 năm) có một người hiện đang hoạt động báo chí, văn học tại thung lũng hoa vàng San Jose: nhà báo nhà văn Nguyễn Thiệu Nhân tức Lão Móc có thể biết sự kiện lịch sử này.

Chính xác hơn, Vùng 4 Chiến Thuật kiêu hùng nhất là thời điểm 64 – 65 - 66 hơn hẳn các ông Tướng từng chỉ huy ở vùng này trước đó (và có thể nói sau này, cho đến ngày 30.4.75).

Trung Tướng Đặng Văn Quang là tướng lãnh gần gũi nhất với Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu (cùng Khóa 1 Đập Đá ở Huế tức là Khóa Phan Bội Châu, tiền thân của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam – Đà Lạt) và là cấp chỉ huy đại đơn vị tài giỏi được Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu tin cậy và đề bạt thay thế ông ở đồng bằng sông Cửu Long. Ông là người thân cận với Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu trong những chức vụ cao cấp nhất như Phụ Tá (Cố Vấn) Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu về Quân Sự, An Ninh & Tình Báo Quốc Gia, Tổng Thư Ký Hội Đồng An Ninh Quốc Gia... cho đến ngày Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu từ chức ngày 21 tháng 4 năm 1975, trao quyền lại Phó Tổng Thống Trần Văn Hương... Trung Tướng Đặng Văn Quang với 3 sao từ năm 1965 và cho đến 30.4.75.

Tôi xin mở đầu ngoặc ở đây, tại sao Trung Tướng Đặng Văn Quang, người hùng của miền Tây bị Tướng Kỳ “chơi” bằng nhiều cách phao tin ông Tướng vốn sinh đẻ tại xã Khánh Hưng - Thị xã Sóc Trăng, sống và lớn lên ở Sóc Trăng (cùng quê với Trung Tướng Dương Văn Đức) là kỳ thị Nam Bắc và “xào nấu”, thổi phồng lên là tướng lãnh tham những gộc.

Nhân cơ hội có sự thù địch của phe nhóm tướng Kỳ nhằm hạ uy tín tướng tài của miền đồng bằng Nam Bộ Đặng Văn Quang, đám chóp bu CSBV muốn Tướng Quang phải thân bại danh liệt, mất uy tín của cấp chỉ huy tài giỏi nên chúng tiếp sức khuấy động phao tin xấu như buôn bán bạch phiến, thuốc tây lậu, tham nhũng, tiền gởi ngân hàng Thụy Sĩ nhiều triệu dollars... Mục đích chính trị của CSBV là hạ đo ván Tướng Quang nhằm trả thù, cách điều quân tài tình của ông, đánh tan tành các đơn vị chính quy của CSBV xâm nhập bằng đường biển và đường biên giới Kampuchia.

Tướng Quang là cánh tay đắc lực của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu sau này. Kế đến, ông Tướng cùng với giới trí thức, dân miền Tây, Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo xin thiết lập Viện Đại Học Cần Thơ. Không biết vì lý do gì, thời uy quyền Tướng Kỳ nắm hết trong tay (Nội Các Chiến Tranh) cương quyết không đồng ý. Tướng Quang theo phe miền Tây xin cho bằng được thành lập Viện Đại Học Cần

Thơ nên làm phật ý Tướng Kỳ. Khi Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu lập liên danh ra ứng cử Tổng Thống năm 1967, Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ cũng có liên danh tranh cử. Cả 2 ông Tướng cùng ra tranh cử 2 liên danh khác nhau, sẽ chia phiếu quân nhân, có thể cả 2 liên danh đều thất cử và liên danh dân sự như liên danh Trương Đình Dzu (luật sư, thiên tả - thân cộng) hay liên danh dân sự nào khác sẽ đắc cử. Vì vậy Hội Đồng Tướng Lãnh mới có cuộc họp quyết định sáp nhập 2 liên danh của Trung Tướng Thiệu và Thiếu Tướng Kỳ làm một. Tôi nghe kể lại buổi họp đó rất gay gắt, các ông Tướng vốn xuất thân từ khóa 1 Nam Định (cùng khóa với Tướng Kỳ) đều nhiệt liệt ủng hộ Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ. Đồi nghịch lại, Trung Tướng Đặng Văn Quang hết lòng ủng hộ Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu và nhiều tướng lãnh khác gốc miền Trung, miền Nam cũng ủng hộ, nên có thể là cái lý do Tướng Kỳ “ghét” Tướng Quang thậm tệ nên chuyện phao tin, thù dật Tướng Quang tham những gộc được phe Tướng Kỳ khuấy động thêm dữ dội thời điểm đó. Ngoài ra, còn có sự tiếp sức của các ký giả phản chiến thiên tả Mỹ thêm thất để có cơ "dứt sữa" chính thể Việt Nam Cộng Hoà. Chuyện này còn kéo dài đến trại tập trung người tỵ nạn CS ở Arkansas năm 1975, cũng có người muốn hành hung, nói ông Tướng Quang “đầu nậu” tham những nên mất nước...

Ngoài ra, còn một yếu tố quan trọng khác, thời Trung Tướng Đặng Văn Quang làm Tư Lệnh V4CT, có vấn đề nghị đưa vài đơn vị lớn của Mỹ về V4CT kể cả Đại Tướng Mỹ Westmoreland Tổng Tư Lệnh Quân Mỹ tham chiến tại Việt Nam, cũng có ý kiến đó nữa. Trung Tướng Đặng Văn Quang viện nhiều lý do là QLVNCH được sự tích cực ủng hộ của dân chúng và các đơn vị giáo phái tân tuyền có tinh thần chiến đấu tuyệt vời; các đơn vị chủ lực và địa phương của các tiểu khu đủ sức ngăn chặn sự xâm nhập của bộ đội CSBV và luôn chiến thắng nên không cần có các đơn vị lớn của Hoa Kỳ và xin Hoa Kỳ tăng cường giúp các Vùng Chiến Thuật khác. Nghĩa là Tướng Quang mạnh dạn từ chối Hoa Kỳ đổ quân xuống miền Tây. Có một lần Tướng Quang tâm sự với chúng tôi cùng ngồi trên trực thăng chỉ huy C & C, nếu quân Mỹ ồ ạt đổ vào miền Tây thì chúng ta mất phần nào chánh nghĩa chống quân CSBV mà chúng ta dư sức, ăn thua đủ với quân chánh quy CSBV.

Một vụ khác CIA, có vấn đề Mỹ muốn Tướng Quang phải triệt hạ Đại Úy LLDB Dan Marvin cùng với 5 nhân viên Mỹ khác luôn cả trại biệt kích hoặc bắt Đại Úy Dan Marvin giải giao về Sài Gòn. Lý do, Đại Úy Dan Marvin không thi hành lệnh ám sát Quốc Trưởng Sihanouk ở Kampuchia (nhằm bịt miệng vụ tai tiếng này). Điều cần lưu ý toán LLDB này đang làm cố vấn cho Trại Biệt Kích biên phòng Dân Nam thuộc quận An Phú – Châu Đốc rất được sự mến mộ của dân chúng địa phương và Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo. Trại Biệt Kích biên phòng Dân Nam do các cựu chiến sĩ Hòa Hảo dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tá Lê Văn Phôi (Trung Tá Phôi đang định cư ở Hoa Kỳ) điều hành chỉ huy. Nếu sử dụng đơn vị chính quy QLVNCH tiêu diệt trại này thì sẽ có hàng trăm chiến sĩ chống cộng nhiệt thành cũng bị chết lây. Vì vậy, Tướng Quang cũng chống và ông tự giải quyết tốt đẹp nên cũng không được lòng Hoa Kỳ, không ngoan ngoãn làm theo bất cứ cái gì cố

vấn Hoa Kỳ muốn. Thời gian sau khi Tướng Quang về Trung ương thì Mỹ đã đưa cả Sư Đoàn 9 BB đặt bản doanh tại căn cứ Đồng Tâm - Mỹ Tho, đơn vị này cũng chẳng tạo được thành tích chiến thắng vẻ vang nào như QLVNCH.

Vì vậy, có thể vài phóng viên của Hoa Kỳ mượn cơ bên phía VNCH, CSBV tung tin Tướng Quang tham những số 1 của chế độ và các cơ quan truyền thông bị nhiễm nọc độc của Tướng Kỳ lại phóng đại lần nữa nên giới truyền thông Mỹ lại nêu đích danh Tướng Quang tham những gộc...nên có nhiều người Việt tỵ nạn CS tin mới làm phiền ông Tướng đáng thương.

Chuyện tình báo CSBV phao tin Tướng Quang buôn bán bạch phiến và thuốc Tây lậu khi ông làm Tư Lệnh V4CT (và sau này khi Tướng Quang làm Phụ Tá Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu). Chuyện 1 ông Tướng ở miền Tây mà buôn bán ma túy và thuốc Tây lậu thì quả thật là chuyện của cõi trên mà cũng có người tin cho tới ngày nay mới là lạ. Hiện nay, ông và bà Tướng cùng đang nằm trong Nursing



Home ở Sacramento do hai vợ chồng đệ tử, làm dưới quyền ông năm xưa ở QĐ4 hết lòng chăm sóc, thăm viếng vì tất cả 7 đứa con của ông bà Tướng Quang đều ở xa như Pháp, Úc, Canada và 2 người ở Maryland và Indiana. Cuộc sống của 2 ông bà hiện nay chỉ tính bằng tháng thôi vì lớn tuổi vào hàng 8, ông bị bệnh Alzheimer, Parkinson, bà bị bệnh tim và tiểu đường...

Xin mời các chiến hữu và độc giả tìm đọc bài báo (đính kèm) viết về cuộc đời của Tướng Quang với những thử thách bi thảm từ Sài Gòn đến Sacramento, với cái tit: **The Trial of General Dang – From Saigon to Sacramento, a South Vietnamese General’s Journey Proves Old Soldiers Don’t Fade Away, They Stick Together của nhà báo R.V. Scheide**

(email: rvscheide@newsreview.com) đăng trên tờ tuần báo Sacramento News & Review (SN & R), phát hành tại Sacramento và có ấn bản ở nhiều thành phố khác ở miền Bắc Cali. Bài báo có kèm theo nhiều tấm hình hồi còn oai quyền của Trung Tướng Quang mà cựu Trung Tá LLDB Dan Marvin có được và ông đã viết thành sách với tựa đề “Expendable Elite – One Soldier’s Journey into Covert Warfare” xuất bản năm 2003 nói về cuộc đời của ông Dan, 1 sĩ quan LLDB Mỹ tham chiến tại VN và có lòng câu chuyện Tướng Quang cứu mạng tác giả...

Bài báo này có trong số *Volume 20, Issue 27 ngày thứ năm 4.12.08*. Địa chỉ tòa soạn 1015 20th Street – Sacramento, CA. 95811, tel: 916.498.1234 và Editorial Fax: 916.498.7920 hoặc lên **Web site: [www. newsreview.com](http://www.newsreview.com)** trong mục Local

Stories. Bài báo có trích dẫn lời của ông Tom Polgar, trùm tình báo CIA ở Sài Gòn lên tiếng chánh thức, Tướng Quang không tham nhũng, không có tiền gửi ngân hàng Thụy Sĩ và những chuyện ly kỳ khác mà người ta áp đặt tham nhũng cho một ông Tướng trẻ và thực tài của QLVNCH trong hơn 40 năm qua. Nhờ có sự xác minh của trùm CIA, Thượng Nghị sĩ, Dân Biểu Liên Bang và có đơn thỉnh nguyện của Trung tá Dan Marvin gửi lên Tổng Thống Bush (Bush cha), Bộ Ngoại Giao Mỹ cho Tướng Quang nhập cảnh và định cư ở Hoa Kỳ thập niên 90. Trước đó Bộ Ngoại Giao Mỹ từ chối cấp Visa cho Tướng Quang với 2 lý do vì ông bỏ trại tỵ nạn ở Mỹ hơn 1 tháng như quy định và quan trọng ông bị ghép tội tham nhũng nên không được vào nước Mỹ...

Có một lần, cách nay chừng 6 năm khi cựu Trung Tướng Đặng Văn Quang còn ở Atlanta - Georgia, tôi, từ Sacramento có bay sang thăm “thầy cũ” và đem câu hỏi ông bị tố tham nhũng gộc của chế độ VNCH mà CSBV, phe ta Quốc gia và cơ quan truyền thông Mỹ cùng “bê hội đồng” mà nay ông Tướng lại nghèo xơ xác. ***Trung Tướng Quang nói rằng, thiên hạ kể cả người Việt quốc gia, CSBV và vài nhà báo Mỹ thêu dệt đủ điều nào tôi buôn bán bạch phiến, đầu cơ tích trữ thuốc tây nhập vào để chuyển lên Sài Gòn bán, có tiền đến nhiều triệu dollars Mỹ gửi ngân hàng Thụy Sĩ...Tôi (đại ý lời TT Quang) như cái thùng rác họ liêng vô những gì dơ bẩn của chế độ, tôi không lên tiếng vì tôi tin có Chúa biết là đủ, ngoài ra Tổng Thống Thiệu biết và lương tâm tôi biết, còn người đời nói gì mặc kệ họ.*** Vì những lời nói chân tình đó của một người thầy cũ mà vợ chồng tôi hết lòng kính mến mời ông bà Tướng về định cư tại Sacramento, cách nay hơn 3 năm, và chúng tôi tự nguyện lo cho hai ông bà Tướng đến ngày được Chúa bỏ nhậm lần cuối về Vùng 5 Chiến Thuật.

THIỆU TƯỚNG NGUYỄN VĂN MẠNH



(1921 - 1994)

Trung Tướng Đặng Văn Quang khi được Thiệu Tướng Nguyễn Cao Kỳ “cất nhắc” về trung ương làm Tổng Ủy Viên Kế Hoạch, Thiệu Tướng Nguyễn Văn Mạnh được điều về thay thế. Tướng Mạnh gặp trận tổng công kích tổng nổi dậy của cộng sản, vụ Tết Mậu Thân năm 1968. Cờ tướng của ông treo tại Bộ Tư Lệnh QĐ4 ở đại lộ Hòa Bình Cần Thơ, bị VC pháo kích vào làm rớt cờ tướng vào sáng Mùng Một Tết (hay mùng hai?). Trong khi đó, VC đã xâm nhập vào khu trường Tiểu Học gần vòng rào BTL/QĐ4, khu nhà Xã Đài, Viện Đại Học Cần Thơ, Thánh Thất Chiêu Minh (?) của đạo Cao Đài, đối diện gần đài phát thanh Cần Thơ. Các nơi này ở ngay lỗ mũi của vị tướng Vùng 4 Chiến Thuật. Chiến trận ác liệt xảy ra đồng loạt

tại các khu chiến thuật. Cờ tướng bị bay là điểm gỡ, ông Tướng Mạnh bị thay ngay bởi Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng từ trung ương về.

Trung Tướng Nguyễn Văn Mạnh vốn xuất thân từ khóa 2 Đập Đá cùng khóa với Thiếu Tướng Hồ Văn Tô (Thủ Khoa) chết vì “cỡi ngựa gió” khi ông đang nắm chức Chỉ Huy Trưởng Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức mà khóa 13 Ấp Chiến Lược chúng tôi đang học, năm 1962, Đại Tá Lam Sơn Phan Đình Thứ về thay thế.

Trong các vị Tướng trấn nhậm Vùng 4 Chiến Thuật, Trung Tướng Mạnh là vị tướng đeo kính cận, trông rất thư sinh thiếu cái oai phong như các vị tướng Tư Lệnh tiền nhiệm. Ông Tướng quá hiền lành nên các ông tướng cấp sư đoàn không nể vì như thời Trung Tướng Đặng Văn Quang. Trong số đó có Chuẩn Tướng Lâm Quang Thi, Tư Lệnh SĐ9 BB mà tôi chứng kiến khi 2 vị tướng trao đổi lệnh lạc... Với tác phong của Thiếu Tướng Nguyễn Văn Mạnh là tướng tham mưu, đúng chỉ số nên sau này, Trung Tướng Nguyễn Văn Mạnh giữ chức vụ Tham Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham Mưu lâu dài nhất hơn các vị tướng tiền nhiệm.

TRUNG TƯỚNG NGUYỄN ĐỨC THẮNG



Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng có thể nói là cánh tay phải của Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ, Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương, từ chức Tổng Ủy Viên Xây Dựng Nông Thôn, Tướng Thắng về thay thế Tướng Mạnh trong hoàn cảnh dầu sôi lửa bỏng tại vùng đồng bằng sông Cửu Long. Chính Trung Tướng Thắng là vị tướng bình định an ninh lãnh thổ nhanh và các đơn vị thuộc quyền kính sợ nhất. Ông là vị tướng Tư Lệnh có tác phong võ biền tại tiền tuyến, tạo ấn tượng nhất đối với thuộc cấp, xe jeep 3 sao lúc nào cũng mui trần đi thanh sát các đơn vị đồn trú chung quanh Cần Thơ bất cứ ngày đêm. Toán cận vệ của ông Tướng là những người lính chịu đựng khổ nhọc nhất, không được quyền rời khỏi xe hay địa điểm xe đậu vì ông Tướng chọt đến chọt đi, toán cận vệ trở tay không kịp và thuộc cấp thường bị phạt hơn là được tướng thưởng.

Tôi nhớ mãi, vài lần tôi được lệnh theo ông Tướng cùng đi quan sát chiến trường hoặc đến tỉnh nghe thuyết trình về kế hoạch xây dựng nông thôn... Ông Tỉnh Trưởng thường tổ chức ăn uống tươm tất sau khi làm việc xong, có nhiều vị tai mắt của tỉnh kê cả các vị dân cử đến tham dự đông đủ. Gần chấm dứt chương trình làm việc, bàn tiệc đã dọn xong gần phòng họp chỉ chờ mời Trung Tướng Thắng nhập tiệc. Nhưng cái tính lập dị của ông (muốn nêu gương liêm khiết?), không cần xã giao, cảm ơn ông Tỉnh Trưởng mời dùng cơm trưa rồi chỉ thị tài xế trực chỉ ra phi trường, tôi cùng với 2 phi công đang đói meo cũng đành tức tốc lên xe chạy theo.

Lên ngồi trên trực thăng, sĩ quan tùy viên của ông Tướng là Trung Úy Pháo Binh (cùng binh chủng với Tướng Thắng) Huỳnh Văn Huỳnh móc trong ba lô lấy ra 1 ổ bánh mì kẹp thịt dài tổ chẳng, ông ngồi ăn ngon lành, báo hại phi hành đoàn và tôi bị cơn đói hoành hành dữ dội. Ăn xong ông uống chừng hơn nửa bi đông nước, ông mới ra lệnh cho trực thăng cất cánh đi thanh sát vài địa điểm khác hoặc các đơn vị đang hành quân, đến chiều mới về lại Cần Thơ. Tôi và phi hành đoàn bị đói vài lần phát “tởn”. Sau này đi đến tỉnh nào có dự thuyết trình buổi trưa thế nào cũng có thết đãi quan khách thì chúng tôi làm sao ăn trưa được. Vô quit dày có móng tay nhọn, hề đến chỗ họp có thuyết trình, tôi xin ngay tài liệu và chương trình, sau đó nhờ ông Trưởng Ty Thông Tin hoặc Trưởng Khôi Chiến Tranh Chính Trị Tiểu Khu xin ông Trưởng Ty Tài Chánh tỉnh cấp phiếu đi ăn do công quỹ tỉnh đài thọ. Chúng tôi thường chọn nhà hàng sang trọng của tỉnh và gần địa điểm thuyết trình. Còn chuyện quay phim chụp hình, tôi nhờ khối CTCT hoặc Ty Thông Tin cung cấp khi tôi trở lại hội trường để đợi tháp tùng ông Tướng ra phi trường. Mọi chuyện đều tốt đẹp tới khi ông Tướng “bị” thuyên chuyển về trung ương ngồi chơi xơi nước để Thiếu Tướng Nguyễn Việt Thanh, Tư Lệnh SĐ7 BB về thay thế.

Cái lập dị của Trung Tướng Thắng thấy rõ nhất là trước văn phòng của Đại Tá Tham Mưu Trưởng QĐ4, đối diện với BTL, ông Tướng Thắng cho lệnh để một cái mobile home cũ mèm, chắc một ông cố vấn Mỹ nào đó về nước bỏ lại. Ông ăn ở trong đó sau khi đi thanh sát về hoặc hết giờ làm việc, không chịu về ở tư dinh khang trang và đồ sộ nhất của tỉnh Cần Thơ. Mỗi buổi chiều có 1 ông sĩ quan Quân Y của Ban QY/ QĐ4 (gần căn phòng tôi đang ở trong cư xá sĩ quan - Miếu Tiên Sư) đến “lại” cho ông tướng 1 mũi thuốc khỏe (hay thuốc bổ). Từ cổng chính của BTL/QĐ4 & V4CT mới qua trạm gác thấy một cái mobile home nằm chình ình, trông mất thẩm mỹ. Ai cũng biết Tướng Thắng thường đêm khuya thức giấc, ông đến Trung Tâm Hành Quân, cách chừng chục bước, theo dõi chiến sự của các đơn vị để ông có kế hoạch tức thời vào sáng hôm sau. Một sự lập dị khác, từ Bộ Tổng Tham Mưu cho đến tất cả các đơn vị, hề chiến sĩ nào có công trong thời gian VC tấn công Tết Mậu Thân 1968, miễn có 1 năm thâm niên cấp bậc đều được vinh thăng 1 cấp, anh Huỳnh Văn Huỳnh và tôi là 2 sĩ quan thường đi theo Tướng Thắng như kẻ ở trên. Chúng tôi chỉ còn một vài tháng là có đủ 2 năm thâm niên

cấp bậc Trung Úy, theo lẽ được vinh thăng Đại úy đợt thăng cấp đại trà này. Nhưng ông Tướng lập dị của chúng tôi ra lệnh phòng Tổng Quản Trị không cho ai thăng cấp chưa có đủ 2 năm thâm niên, theo ông Tướng, BTL/QĐ4 phải làm gương (các đơn trực thuộc QĐ4 đóng trong Thị xã Cần Thơ và TK Phong Dinh, hễ ai có 1 năm thâm niên cấp bậc, xét có công, đều vinh thăng 1 cấp) nên tôi và anh Huỳnh Văn Huỳnh đều mất cơ hội thăng Đại Úy, năm sau tôi được thăng Đại Úy nhiệm chức đầu năm vì nhu cầu Quân Lực và cuối năm 1969 đủ điểm thăng lên Đại Úy thực thụ.

Chúng tôi thường “nói lén” Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng dù là một tướng tài, hết lòng phục vụ cho lý tưởng đất nước, nhưng có tánh bốc đồng, gàn dở, có người nói ông Tướng b"ị điên không biết khen thưởng, nâng đỡ thuộc cấp và chỉ có biết trừng phạt, ký "củ" hay cách chức. Tôi nghĩ rằng, ông Tướng được cấp dưới kính sợ hơn kính mến như các vị tướng Tư Lệnh khác.

Trong đời quân ngũ, tôi biết Trung Tướng Nguyễn Văn Minh (Minh đờn) là vị tướng luôn đùm bọc, thương yêu, giúp đỡ hết lòng thuộc cấp, nhất là những người gàn gỏi bên ông. Còn Tướng Thắng là ông Tướng sử dụng nhân viên trực thuộc làm việc dưới quyền ông cực nhọc nhất cũng không được ông ban cho chút ân huệ nào. Ông Tướng Thắng quả không biết đặc nhân tâm nên tương lai sự nghiệp của ông cũng dở dang và ông trở lại học lấy bằng cử nhân toán để ngắm nhìn cho vui khi được giải ngũ trước năm 1975.

THIẾU TƯỚNG NGUYỄN VIỆT THANH



Thiệu Tướng Nguyễn Việt Thanh, Tư Lệnh SĐ7 BB, từ Mỹ Tho ông được thượng cấp bổ nhiệm về Cần Thơ thay thế Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng.

Thiệu Tướng Nguyễn Việt Thanh được báo giới lúc bấy giờ phong tặng danh hiệu một trong 4 ông Tướng thanh liêm, trong sạch nhất trong QLVNCH: nhứt Thắng, nhì Chinh, tam Thanh, tứ Trường. Phu nhân của Thiệu Tướng Thanh là một cô giáo vẫn còn dạy học ở Mỹ Tho, không bỏ nghề sư phạm gõ đầu trẻ khi Tướng Thanh về Cần Thơ, sống trong một tư dinh rộng lớn thênh thang. Cả

hai ông bà có cuộc sống trầm lặng, đạo đức cho đến ngày Thiệu Tướng Nguyễn Việt Thanh đang ngồi trên chiếc máy bay chỉ huy cuộc hành quân vượt biên sang lãnh thổ Kampuchia và bị tai nạn phi cơ, cả 2 chiếc trực thăng đều bị rơi và bốc cháy. Thiệu Tướng Thanh là vị tướng tài giỏi và đạo đức bị tử nạn, QLVNCH mất thêm một vị tướng tài sau Trung Tướng Đỗ Cao Trí Tư Lệnh QĐ3 & V3CT cũng trong cuộc hành quân vượt biên trước đó sang Kampuchia cũng thiệt mạng trong 1 phi vụ trực thăng. Trung Tướng Đỗ Cao Trí được truy thăng Đại Tướng và Thiệu

Nguyễn Việt Thanh cũng được truy thăng Trung Tướng. Cô Trung Tướng Nguyễn Việt Thanh được dân làng của ông tôn thờ ông trong một ngôi đình, là một vị Thần Hoàng Bản Cảnh của địa phương, đúng với câu Sinh Vi Tướng, Tử Vi Thần. Tôi làm việc dưới quyền Thiếu Tướng Thanh chừng 1 năm và tôi xin đổi về Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị ở Sài Gòn.

Có một kỷ niệm với Thiếu Tướng Thanh, tôi được ông Châu Kim Nhân (sau làm Tổng Trưởng Tài Chánh), Tổng Cục Trưởng Cơ Quan Tiếp Vận Trung Ương (trực thuộc Phủ Thủ Tướng) xin với Bộ Quốc Phòng cho tôi biệt phái về đảm nhiệm chức vụ Giám Đốc Nha Tiếp Vận Hành Chánh Miền Tây (tôi được anh Dohamide Giám Đốc Nha Tiếp Vận Trung Ương giới thiệu), một Nha mới đang thành lập. Thiếu Tướng Nguyễn Việt Thanh gọi tôi tới văn phòng và ông Tướng nói chức vụ này lớn thật, nhưng anh đi thì ai thay thế, anh tìm được người thay thế thì tôi cho anh đi. Ngẫm lại khẩu lệnh của Tướng Thanh làm sao tôi rời khỏi được chức vụ Trưởng Ban Thông Tin Báo QĐ4 & V4CT để biệt phái sang hành chánh giữ chức quan trọng này, chậm trễ sẽ có người vào ngay vì nhu cầu cần thiết gấp. Tôi biết sức học mình chẳng bao nhiêu, nhưng chẳng ai được cấp trên ở QĐ4 lưu ý như tôi vì ngoài nhiệm vụ đi theo ông Tướng, còn làm phát thanh, xuất bản nguyệt san Chiến Sĩ Miền Tây, viết bình luận phát thanh, phóng sự chiến trường, chụp hình... và việc quan trọng viết diễn văn, nhật lệnh cho vị Tư Lệnh dù mỗi năm chừng 6 lần... Gân Mặt Trời nên thường bị nóng, các ông Tướng có thể giữa te tua sĩ quan TTBC, như thời Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng. Có một lần ông Tướng Thắng sĩ và đã rồi còn hăm dọa tôi đi đơn vị khác, vì một chuyện cổ vấn thông tin báo chí Mỹ sắp xếp với một ký giả Mỹ đến “rình” chụp hình quay phim, phỏng vấn Tướng Tư Lệnh vừa mới đả nhậm đơn vị mới. Ông Tướng Thắng tưởng tôi làm chuyện đó mà không trình trước, la rầy, còn hăm thuyên chuyển tôi đi ra khỏi Vùng 4. Tôi nổi sùng trình lớn với ông Tướng tại Trung Tâm Hành Quân, tôi làm sai nguyên tắc hệ thống quân giai, Trung Tướng phạt hay dọa tôi đi đâu cũng được. Có vị Đại Tá sau đó nói nhỏ với tôi sao em trả lời với Trung Tướng cứng cỏi vậy, ông Tướng giận dọa em đi thì sao? Sau đó, có lẽ Tướng Thắng hiểu rõ câu chuyện khi tiếp xúc với ký giả Mỹ, không biết ông Tướng và anh ký giả này nói gì mà tôi tai qua nạn khỏi.

Người sĩ quan tùy viên của Thiếu Tướng Thanh, anh Liên Khía Ích, nguyên là giáo sư trung học dạy cùng trường trung tiểu Phước Kiến (sau đổi là Phước Đức). Anh Liên Khía Ích gốc là người Hoa 100%, trường này, tôi đang giữ chức Giám Học các môn dạy bằng tiếng Việt, còn anh Liên Khía Ích dạy bằng tiếng quan thoại. Anh Liên Khía Ích sinh trưởng ở Chợ Lớn nên bị động viên như tôi và anh học Thủ Đức sau tôi chừng 5-6 khóa. Tội nghiệp, anh Liên Khiá Ích cùng chết theo ông thầy vì anh là tùy viên của Thiếu Tướng Nguyễn Việt Thanh, lúc đó anh đeo lon Đại Úy và chắc chắn anh cũng được truy thăng 1 cấp như ông thầy của anh.

Thiếu tướng Nguyễn Việt Thanh, sanh tại Đà Lạt năm 1931 và ông bị tử nạn khi chiếc trực thăng CNC chủ huy của ông đụng phải chiếc trực thăng võ trang Cobra đang bao vùng hành quân trên lãnh thổ Kampuchia khoảng gần giữa năm 1970. Thiếu Tướng Nguyễn Việt Thanh chết vì công vụ nên được truy thăng Trung Tướng, cũng như trường hợp Trung Tướng Đỗ Cao Trí Tư Lệnh Quân Đoàn 3 và Quân Khu 3 chết vì công vụ khi đang bay bằng trực thăng chỉ huy mặt trận Kampuchia, trực thăng nổ vì tai nạn và được truy thăng Đại Tướng.

KẾT LUẬN

Như trên đã trình bày, tôi từng phục vụ một chức vụ từ ngày được chuyển về Miền Tây năm 1963 cho đến ngày (đầu năm 1970), tôi rời nơi đất lành chim đậu Cần Thơ Phong Dinh về lại Sài Gòn, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.

Tôi phụ trách về thông tin báo chí của đại đơn vị này với 7 vị Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật. Thời gian ngắn nhất, thời Trung Tướng Nguyễn Hữu Cỏ, thời kỳ lâu nhất với Trung Tướng Đặng Văn Quang.

Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật quả là vùng đất gần như bất khả xâm phạm của cộng quân với các vị tướng tài về trận nhậm như Trung Tướng Dương Văn Đức, Trung Tướng Đặng Văn Quang, Trung Tướng Nguyễn Đức Thắng, Trung Tướng Nguyễn Việt Thanh, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam...Chiến thắng nhiều nhất là thời Trung Tướng Đặng Văn Quang, thời điểm đó 5 vị Tiểu Đoàn Trưởng kiệt kiệt nhất được phong tặng là “Ngũ Hồ Tướng Miền Tây”: Lê Văn Hưng, Hồ Ngọc Cẩn, Lưu Trọng Kiệt, Nguyễn Văn Huy và Vương Văn Trỏ (Trung Tá Vương Văn Trỏ, định cư ở Houston – Texas, đã qua đời, còn Đại Tá Nguyễn Văn Huy hiện giờ định cư ở Orange County. Trước đây, tôi viết ngũ hồ tướng miền Tây còn gọi Ngũ Hồ U Minh Thượng, có tên Thiếu Tá Lê Văn Dân, nay hiệu đính lại – theo tài liệu của Yên Tử Cư Sĩ Trần Đại Sỹ ở Paris Pháp quốc. Ngũ Hồ Tướng tại chiến trường miền cực Nam: Đại Úy Hồ Ngọc Cẩn, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 1/33 (Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn Tỉnh Trưởng & Tiểu Khu Trưởng Chương Thiện chiến đấu đến viên đạn cuối cùng và bị CS bắt tại chiến hào TK Chương Thiện, và bị xử tử hình tại sân vận động Cần Thơ sau 30.4.75, Thiếu Tá Lưu Trọng Kiệt, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 42 Biệt Động Quân - tử trận thập niên 60, Thiếu Tá Nguyễn Văn Huy Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 44 Biệt Động Quân – có một chiến hữu gửi email cho biết Đại Tá Nguyễn Văn Huy từng làm Tỉnh Trưởng Kiên Tường, Đại Úy Vương Văn Trỏ Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 3/33 – Trung Tá Vương Văn Trỏ từng làm Tỉnh Trưởng Sa Đéc và sau đó cho đến ngày 30.4.75 là Tỉnh Trưởng Kiên Giang) đưa QĐ4 thành một đơn vị kiên hùng vào bậc nhất của QLVNCH. An ninh, toàn vẹn lãnh thổ trách nhiệm QK4 được bảo toàn cho đến lúc CSBV cưỡng chiếm từ QK1 đến Thủ Đô Sài Gòn. Khi có lệnh buông súng đầu hàng giặc sáng ngày 30.4.75, toàn bộ Quân Khu 4, mãi vài ngày sau mới hoàn toàn bị nhuộm đỏ sau khi 3 danh tướng anh hùng đã tuần tiết theo vận nước ngã nghiêng: Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam Tư Lệnh QĐ4 & QK4, Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng Tư Lệnh Phó QĐ4 & QK4 và

Chuẩn Tướng Trần Văn Hai Tư Lệnh SĐ7 BB. Trong khi đó 2 vị tướng anh hùng khác cũng tuân tiết: Thiếu Tướng Phạm Văn Phú, nguyên Tư Lệnh QĐ2 & QK2, Chuẩn Tướng Lê Nguyên Vỹ, Tư Lệnh SĐ5 BB cùng nhiều sĩ quan, hạ sĩ quan và binh sĩ QLVNCH thà chết tuân tiết hơn là đầu hàng giặc. Gương sáng anh dũng Tướng chết theo thành muôn đời sau vẫn còn trong lịch sử Việt Nam.

Cuộc đời của ông bà Tướng Quang sống quá bi thảm ở Nam Cali, rồi qua Atlanta-



Georgia còn bi đát hơn, ở trong một garage mướn, thiếu điện nước, nhà vệ sinh... và cuối cùng được hai vợ chồng một cặp Thiếu Tá, đàn em làm dưới quyền ông Tướng hơn 40 năm trước đưa về định cư tại Sacramento và gần đây 2 ông bà Tướng vì bị mãn tính nặng nên được đưa vào một nhà dưỡng lão chờ ngày về với nước Chúa.

Cuộc đời bi thảm của Trung Tướng Đặng Văn Quang với bao nỗi hăm oan mà ông đã gánh chịu hơn 40 năm, nay cần được người đời phán xét lại một cách công minh và lương thiện, để đánh tan mọi sự hiểu lầm của rất nhiều người trong giới từng cảm sủng chống cộng như Trung Tướng Đặng Văn Quang và người viết bài này. Danh dự của Trung Tướng Đặng Văn Quang cần phải được phục hồi trọn vẹn./.

LỜI NGƯỜI VIẾT:

Chắc chắn qua một thời gian quá dài hơn 40 năm, người viết có thể nhớ sai đôi chút, nhưng quả tình người viết trình bày theo sự hiểu biết giới hạn của mình để mong lấy danh dự lại của vị tướng tài có nhiều hăm oan mà nhiều người hiểu lầm khinh ghét ra mặt.

Xin nói rõ, dù tôi là đệ tử của Trung Tướng Đặng Văn Quang lúc ở Vùng 4 Chiến Thuật - Miền Tây cũng từng bị ông Tướng Quang (lúc làm Tư Lệnh SĐ21 BB) ký phạt 30 ngày trọng cấm khi bỏ đơn vị Trung Đoàn 33 về trình diện đơn vị mới P.5/QĐ4 mà đến ngày nay, tôi luôn một lòng kính trọng và hình ảnh ông Tướng Quang luôn ngự trị trong trái tim tôi.

Nếu quý vị thức giả có điều chi cần liên lạc, bổ chính, góp ý, sửa chữa những gì gọi là sai, xin quý vị cứ tự nhiên gửi Email: tranvannga1935@gmail.com, điện thoại: 916.427.6638 (nhà) và Cell: 916.519.8961. Xin đa tạ

Sacramento vào Đông 2008 (22.12.08).

Cựu Trưởng Ban Thông Tin Báo Chí QĐ4 & V4CT

Cựu Thiếu Tá Trần Văn Ngà (Khóa 13 Ấp Chiến Lược Thủ Đức)

Edít ngày 16.12.2023

TÀI LIỆU QUAN TRỌNG VỀ TRUNG TƯỚNG ĐẶNG VĂN QUANG:

1 - TỔNG HÀNH DINH, LỰC LƯỢNG CHỈ HUY LIÊN HIỆP QUỐC APO SAN FRANCISCO 96301

4 October 1976

Kính gửi Ông Carter:

Tướng Đặng Văn Quang đã ngỏ lời nhờ tôi giúp ông trong việc ông dự định trở về Hoa Kỳ để sau này trở thành công dân của nước Mỹ.

Tôi được quen biết tướng Quang trong những chuyến thăm Việt Nam, trong khoảng thời gian 1963-1969. Sự liên hệ và tình bạn của tôi và tướng Quang bắt nguồn từ lúc tôi nhậm chức J-3, MACV; Tư lệnh MACV; và Chỉ Huy Trưởng, Quân đoàn XXIV. Trong khoảng thời gian này, tướng Quang đảm trách chức vụ J3, trong đoàn tướng lãnh của liên quân; Chỉ huy trưởng Quân Đoàn vùng IV Chiến thuật và sau này là phụ tá quân sự cho

Tổng Thống Thiệu. Tôi coi trọng ông là một sỹ quan đặc lực, một người chỉ huy can đảm nơi chiến trường, một chiến hữu giàu kinh nghiệm, và là một người bạn kiên quyết của Hoa Kỳ.

Theo sự hiểu biết và tin tưởng của tôi, trong suốt quá trình vượt bực về binh nghiệp, Tướng Quang đã biểu hiện những đức tính cần phải có của một công dân Mỹ. Ông đã cố gắng và hy sinh nhiều để đạt được những lợi ích chung cho Hoa Kỳ và Việt-Nam. Theo sự nhận định của tôi, nếu chúng ta làm lơ khi nhận được lời thỉnh cầu của ông thì thật là không công bằng.

Kính thư,

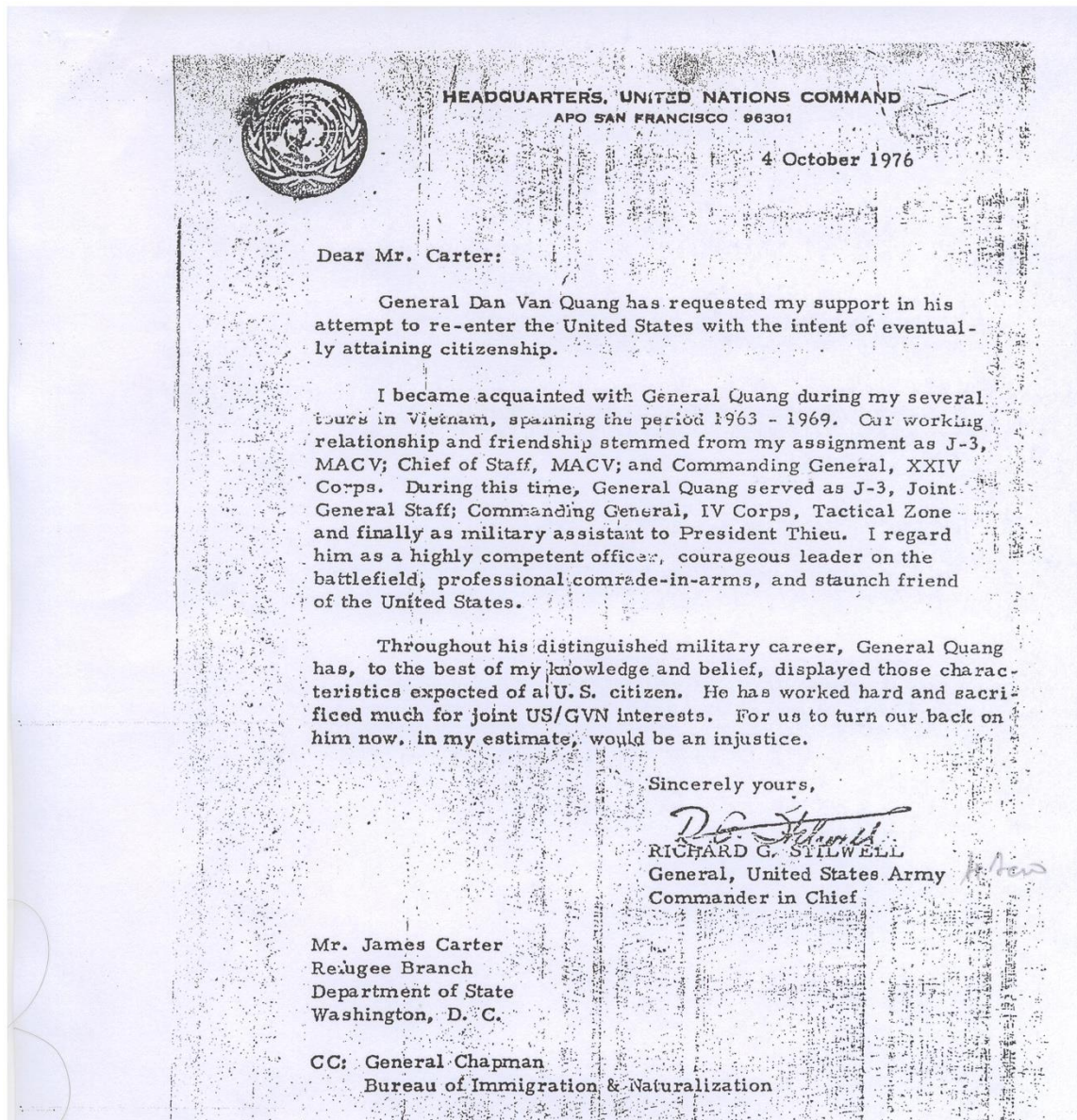
RICHARD G. STILWELL (Đại

tướng)

Tổng Tư Lệnh
Lục Quân Hoa Kỳ

Mr. James Carter
Refugee Branch
2 - Department of State
Washington, D.C.

CC: General Chapman
Bureau of Immigration & Naturalization



GIẤY CHỨNG NHẬN

Tôi được biết ông Đặng Văn Quang, Trung tướng Quân lực Việt-Nam Cộng Hòa, hiện cư ngụ tại Montreal Canada.

Tướng Quang và tôi là hai người thân thiết với nhau tại Nam Việt-Nam từ tháng 8 năm 1965 tới tháng 2 năm 1968. Trong khoảng thời gian này, tôi là Senior Advisor của vùng IV. Tướng Quang là Tư Lệnh Vùng IV và là Phụ Tá Đặc Biệt cho Tổng Thống.

Tôi hợp tác với tướng Quang trên căn bản thường nhật trong những năm 1965, 1966 và một phần của năm 1967, chúng tôi có trách nhiệm làm việc với nhau trong một nhóm. Lúc đó ông ta được chuyển từ vùng châu thổ về Saigon và tôi rất thường tiếp xúc với ông ta. Tôi cũng quen thân với gia đình và những người thân cận của ông trong khoảng thời gian này.

Tôi nhận thấy tướng Quang là một người yêu nước và nhiệt tình chống Cộng. Trong thời gian chỉ huy Vùng IV, ông đã đạt được thành quả vượt bực trong khắp vùng châu thổ trong lãnh vực quân sự, bình định, và cải thiện kinh tế và cuộc sống của người dân. Tướng Quang làm việc không biết mệt, lúc nào cũng lo cho người khác với mục đích đem lại lợi ích tốt nhất cho người dân Việt-Nam. Ông đã vô cùng trung thành với chính phủ Saigon.

Trong khoảng thời gian này, có một chiến dịch tung tin ông tham nhũng. Tôi chưa bao giờ được thấy hoặc biết về một hành vi tham nhũng nào. Khi tôi hỏi những viên chức về phía Mỹ cũng như Việt để xem có những bằng chứng cụ thể nào không, câu trả lời luôn luôn là không.

Tôi tin rằng những điều tiếng này đều do Việt Cộng tung tin thất thiệt, một chiến dịch nhằm bôi nhọ những người lãnh đạo có hiệu năng. Ngoài sự thành công của tướng Quang ông còn được sự ủng hộ của dân chúng mà vì vậy trở nên một nhân vật chính trị uy tín của vùng châu thổ đông dân cư này. Những chính trị gia đối lập với ông cũng cố gắng làm giảm uy tín của ông. Báo chí khai thác khá nhiều về những tin đồn đại này đúng như đường lối họ đã làm trong suốt cuộc chiến tại Việt-Nam.

Tôi tin chắc rằng tướng Quang là nạn nhân của tuyên truyền Cộng sản và ác ý của báo chí nhằm bôi xấu những lãnh đạo Việt-Nam và nỗ lực của họ trong cuộc chiến. Như tôi được biết, tướng Quang là một người Việt-Nam chống cộng, yêu nước và lương thiện.

William R. Desobry
Trung Tướng hồi hưu của Lục Quân Mỹ

A F F I D A V I T

APRIL 20, 1976

TO WHOM IT MAY CONCERN:

I understand that Lt. General Dang Van Quang, South Vietnamese Army, is currently residing in Montreal Canada.

General Quang and I were close associates in South Vietnam from August, 1965, to February, 1968. During that time I was Senior Advisor to the Vietnamese IV Corps. General Quang was Commander Vietnamese IV Corps and Special Assistant to the President.

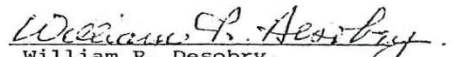
My association with General Quang in 1965, 1966, and part of 1967 was on a daily basis as our responsibilities required us to work as a team. When he was transferred from the Delta to Saigon I saw him frequently. I also had intimate knowledge of his family and his associates during that time frame.

I found General Quang to be a super Vietnamese patriot and a dedicated anti-Communist. During his command of IV Corps tremendous progress was made throughout the Delta region in the military situation, pacification, and in upgrading the civilian economy and welfare. General Quang was a tireless and selfless individual who always worked for the best interest of the Vietnamese people. He was intensely loyal to the government in Saigon.

During this time frame, a campaign was launched against him in the news media alleging corruption. At no time did I observe or learn of anything that in any way bore out these allegations. When I asked responsible government officials, both U. S. and Vietnamese, if there was any concrete evidence or proof of such doings, the answer was always in the negative.

I am convinced these allegations were started by the Viet Cong through rumor, a Viet Cong tactic to smear successful leaders. In addition because of his success, General Quang enjoyed the support of the people and was thus a powerful political figure in the populous Delta. His political opponents also made efforts to lessen his clout. The news media made much out of these planted rumors as was their method throughout the Vietnamese war.

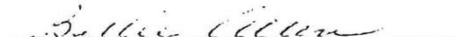
It is my strong opinion that General Quang is a victim of Communist propoganda and efforts by the news media to degrade Vietnamese leaders and the war effort in general. To my knowledge, General Quang is a dedicated anti-Communist, patriotic Vietnamese and an honest man.


William R. Desobry,
Lt. General, U. S. Army, Retired

THE STATE OF TEXAS:

COUNTY OF LAMPASAS:

BEFORE ME, the undersigned authority, on this day personally appeared WILLIAM R. DESOBRY, Lt. General, U. S. Army, Retired, known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument, and acknowledged to me that the above facts are true and correct.


Notary Public in and for Lampasas
County, Texas.

4 April 1978

3 - Kính gửi Ông Bộ Trưởng,

Cách đây một năm tôi đã thỉnh cầu văn phòng của Ông trong việc sắp đặt sự di trú của Trung tướng Đặng Văn Quang, hiện tạm cư tại Canada, đến Hoa Kỳ. Cho đến nay chúng tôi chưa nhận được phúc đáp cho bức thư của chúng tôi đề ngày 10 tháng 2 năm 1977, bản sao đính kèm.

Trong năm vừa qua, hoàn cảnh của tướng Quang đã trở nên ngày một khó khăn. Ông ta đúng là một người vô quốc gia, sống trong đe dọa sẽ có ngày bị trục xuất có thể về lại Việt-Nam. Tình trạng di trú của ông ta khiến ông không thể có một việc làm tương xứng với khả năng và tiềm năng của ông.

Ông Quang đến Canada từ trại dành cho người Việt tỵ nạn tại Fort Chaffee, Arkansas. Ông ta hiện đang sinh sống tại Montreal từ tháng sáu 1975 với người vợ và ba trong số bảy người con. Vào đầu tháng bảy 1975 chính phủ Canada ra lệnh trục xuất, tình trạng di trú của ông ta từ đó đến nay bị lung lay. Chúng tôi tin rằng vợ và ba con của ông ta không thể bị trục xuất vì họ là những người nhập cư hợp pháp.

Ông Bộ Trưởng có thể thấy trong lá thư tôi gửi cho ông tháng hai 1977, có rất nhiều điều tích cực về bản chất của ông này. Mặt khác, giới thâm quyền Hoa Kỳ không có bằng chứng nào để cáo buộc những tội mà họ đã áp đặt vào ông ta, dù cho giới quân sự và nhân viên sứ quán thuộc mọi tầng lớp đã từng liên lạc mật thiết với ông ta trong nhiều năm.

Tôi luôn sẵn sàng để làm người bảo trợ cho ông Quang và gia đình. Tôi sẽ vô cùng cảm kích nếu được sự trợ giúp của ông trong việc cứu xét hoàn cảnh này.

Kính thư,

JOHN F. FREUND
Trung Tướng

Ngoại Trưởng Cyrus Vance
Bộ Ngoại Giao
Washington, D. C. 20520

2430 Lauder Drive
Mailand, Florida 32751

Ông Tom Polgar - Trưởng Cơ Quan CIA tại Saigon trước 30.4.1975
9 Tháng 10, 1999

Kính gửi Trung Tướng Quang,

Tôi rất mừng khi được tin ông trở về Mỹ. Tôi xin lỗi vì không được biết những phiên toái ông đã gặp trước đây nhưng thà biết trễ còn hơn không bao giờ biết.

Hiện nay tôi ở tại một vùng yên tĩnh của Florida và đã mất liên lạc với những người bạn Việt-Nam cũng như những tin tức về Việt-Nam. Công việc tham vấn về doanh thương của tôi khiến tôi chỉ biết về những hoạt động ở Âu châu.

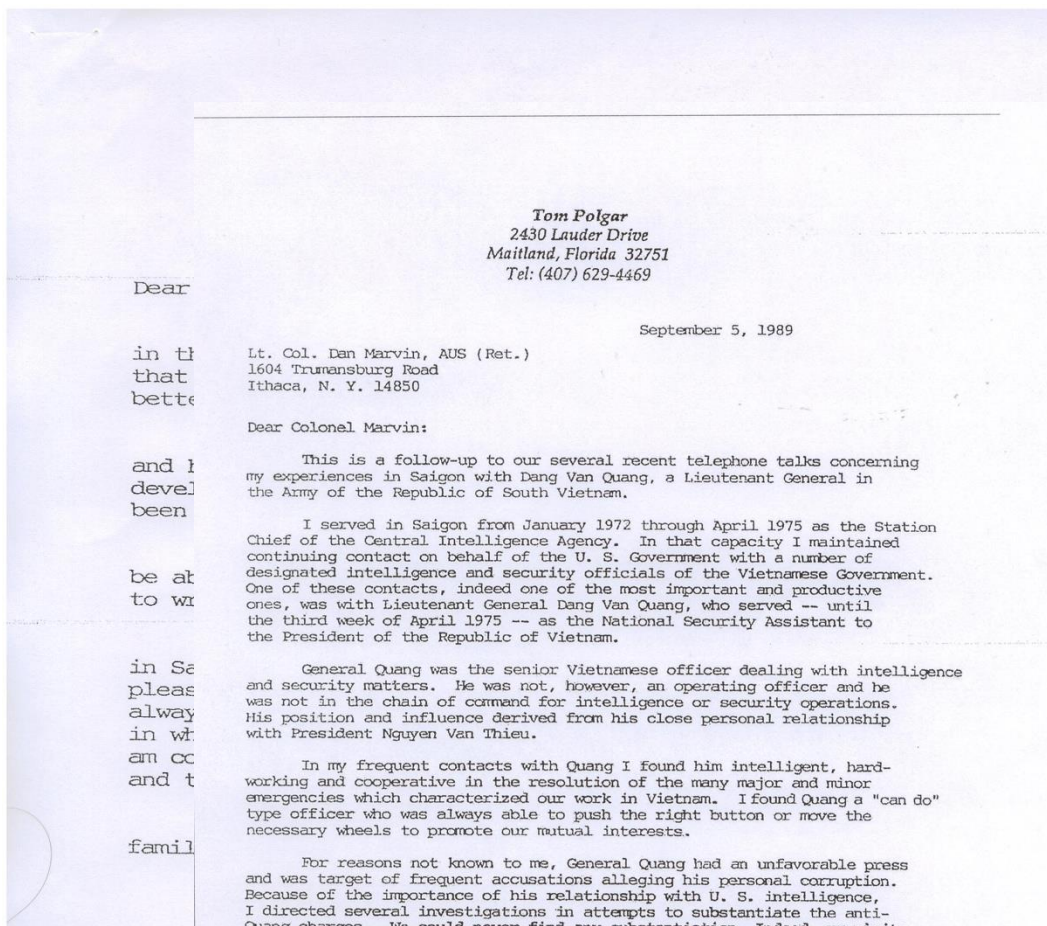
Nếu ông cần tôi giúp đỡ điều gì thì gửi thư hay gọi cho tôi (407) 629-4469.

Mặc dù những biến cố đau buồn khiến chúng ta phải xa Saigon, tôi sẽ không bao giờ quên những ngày tháng chúng ta làm việc bên nhau. Chắc chắn rằng tôi luôn ghi nhớ sự thân thiện và giúp đỡ của ông trong nỗ lực cộng tác của chúng ta. Tôi luôn tin rằng Việt Nam Cộng Hòa đã thất trận tại Washington và Saigon là thương vong của Watergate.

Xin gửi đến ông và gia đình lời chúc tốt đẹp nhất.

Kính thư,

Tom Polgar



Tom Polgar
2430 Lauder Drive
Maitland, Florida 32751
Tel: (407) 629-4469

December 13, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

The purpose of this memorandum is to relate the circumstances of my relationship with Dang Van Quang, a Lieutenant General in the Army of the Republic of South Vietnam.

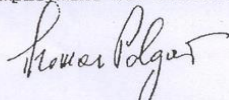
I was presented to General Quang by Mr. Theodore Shackley, at that time CIA Station Chief in Vietnam, in October 1971 and again in January 1972 when I succeeded Mr. Shackley in that position. When I first met General Quang and through March 1975 he served as Assistant for Security Affairs to the President of South Vietnam and was designated by the President as the highest level contact on intelligence and security matters with the foreign representations in Saigon.

In briefing me on our relations with the South Vietnamese government, Mr. Shackley emphasized the key position and the great importance of General Quang. The latter not only had the ear of the President, but his high military rank and access to all policy-makers in Saigon ensured that problems and controversies between U. S. and South Vietnamese interests could be handled through General Quang quietly, informally and in an expeditious manner. Mr. Shackley assured me of his high opinion of Quang's discretion, good judgment and willingness to work with us without, of course, acting against the South Vietnamese national interest.

In my own contacts with General Quang over a period of more than three years I found him to be a reliable and loyal friend, ally and colleague. He was fervently anti-communist and a devout catholic as well as a man of sound perspective and a capacity for objective evaluation. He was an intimate and long-time associate of President Nguyen Van Thieu. This may have increased his own influence beyond his actual rank, but at the same time earned him the enmity of diverse elements opposed to the Thieu Administration.

There were many rumors in Saigon about Quang's alleged corruption. Because of the key position Quang occupied and our reliance on him, my office investigated many of these rumors and found them without foundation. Quang and his family did not live like rich people in Vietnam. Circumstances since 1975 certainly confirmed that he had no secret funds stashed away and no assets hidden outside Vietnam.

I have complete faith in Quang's integrity, reliability and judgment. I recommend him without reservations for any employment for which he may be qualified.



Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại :
<http://www.vietnamvanhien.org/AnhPhuongTranVanNga.html>

www.vietnamvanhien.org



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9200 TÁC PHẨM